

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Bố Trạch

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;



Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 1765/TTr-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Bố Trạch.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Bố Trạch với tổng kinh phí là **15.956 triệu đồng** (Mười lăm tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tỷ lệ số lượng dự án đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù: Tối thiểu 10% số lượng dự án đầu tư của Chương trình thực hiện theo cơ chế đặc thù.

Điều 3. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng các quy định của pháp luật, chủ động thực hiện rà soát điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 giữa các xã nhằm đảm bảo tiến độ giải ngân vốn nhưng đảm bảo không làm thay đổi tổng vốn năm 2022 được giao cho từng xã và cho từng dự án; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bố Trạch khóa XIX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh Quảng Bình;
- UBND tỉnh Quảng Bình;
- Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Bình;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;

(Đề b/c)

CHỦ TỊCH

Lê Công Toán

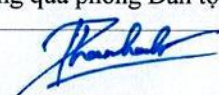
PHỤ LỤC: PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI HUYỆN BỐ TRẠCH

(Kèm theo Nghị quyết số 14 /NQ-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của HĐND huyện Bồ Trạch)

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến	Vốn phân bổ năm 2022	Chủ đầu tư	Ghi chú
	Tổng số				15.956		
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				1.000		
a	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất				1.000		
1	Hỗ trợ nhà ở cho bản A Ky, Bản Troi, Bản 61, Bản Cờ Đỏ xã Thượng Trạch, 13 hộ, mỗi hộ 40 triệu		2022-2023		520	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
2	Hỗ trợ đất ở cho bản Bản A Ky, Bản Troi, Bản 61, Bản Cờ Đỏ xã Thượng Trạch, 12 hộ, mỗi hộ 40 triệu		2022-2023		480	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết (Bố trí dân cư xen ghép)				7.637		
1	Đường giao thông nội bản Ban, xã Thượng Trạch	Bản Ban	2022-2023		1.000	UBND huyện Bồ Trạch (thông qua Phòng Dân tộc)	
2	Đường giao thông nội bản Cu Tồn, xã Thượng Trạch	Bản Cu Tồn	2022-2023		1.200		
3	Đường giao thông nội bản Bụt, xã Thượng Trạch	Bản Bụt	2022-2023		1.000		
4	Đường giao thông nội bản Chăm Pu, xã Thượng Trạch	Bản Chăm Pu	2022-2023		1.200		
5	Đường giao thông nội bản Cờ Đỏ, xã Thượng Trạch	Bản Cờ Đỏ	2022-2023		1.200		
6	Đường giao thông nội bản 51, xã Thượng Trạch	Bản 51	2022-2023		837		
7	Đường giao thông nội bản A Ky, xã Thượng Trạch	Bản A Ky	2022-2023		1.200		UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc				4.832		
	Tiểu dự án 1. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				4.832		
1	Đường giao thông từ Đồn Biên phòng Bản Cồn Roàng đi Bản Cồn Roàng,, xã Thượng Trạch	Bản Cồn Roàng	2022-2024	6.500	1.500	UBND huyện Bồ Trạch (Thông qua Phòng Dân tộc)	

Thư ký
Trưởng

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến	Vốn phân bổ năm 2022	Chủ đầu tư	Ghi chú
2	Đường giao thông từ Bản Cà Ròng 1 đi Bản Bụt, xã Thượng Trạch	Bản Cà Ròng, Bản Bụt,	2022-2024	5.898	1.000	UBND huyện Bố Trạch (Thông qua Phòng Dân tộc)	
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng bản 39, xã Tân Trạch	Bản 39	2022-2024	2.000	332		
4	Nâng cấp, mở rộng đường từ Tinh lộ 562 đi trung tâm xã xã Tân Trạch	Xã Tân Trạch	2022-2024	3.000	1.000		
5	Đường giao thông nội bản Khe Ngát, thị trấn Nông trường Việt Trung	Bản Khe Ngát	2022-2024	1.411	1.000	UBND thị trấn Nông trường Việt Trung (Thông qua BQL xã)	Công trình đặc thù
IV	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				1.182		
A	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		2022-2023		1.182		
1	Cải tạo, nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng và thiết chế thể thao Bản Khe Ngát Thị trấn Nông trường Việt Trung	Bản Khe Ngát			200	UBND thị trấn Nông trường Việt Trung (Thông qua BQL xã)	
2	Cải tạo, nâng cấp điểm trường học thành nhà sinh hoạt cộng đồng Bản Nụ xã Thượng Trạch	Bản Nụ			200	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
3	Cải tạo, nâng cấp điểm trường học thành nhà sinh hoạt cộng đồng Bản Cóc xã Thượng Trạch	Bản Cóc			200	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
4	Cải tạo, nâng cấp điểm trường học thành nhà sinh hoạt cộng đồng Bản Cu Tồn xã Thượng Trạch	Bản Cu Tồn			200	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
5	Cải tạo, nâng cấp điểm trường học thành nhà sinh hoạt cộng đồng Bản 51 xã Thượng Trạch	Bản 51			200	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
6	Xây dựng nhà vệ sinh và thiết chế thể thao tại nhà sinh hoạt cộng đồng Bản Cà Ròng 1 xã Thượng Trạch	Bản Cà Ròng 1			182	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	
V	Dự án 9: Đầu tư tạo sinh kế, phát triển kinh tế nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn				1.136		
1	Tiểu dự án 1. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				1.136		
1.1	Đường giao thông từ trung tâm xã đi bản cũ xã Tân Trạch	Bản 39	2022-2024	9.000	1.136	UBND huyện Bố Trạch (Thông qua phòng Dân tộc)	




TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư dự kiến	Vốn phân bổ năm 2022	Chủ đầu tư	Ghi chú
VI	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình				169		
1	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				169		
1.1	Phòng họp trực tuyến xã Thượng Trạch	xã Thượng Trạch	2022-2023		169	UBND xã Thượng Trạch (Thông qua BQL xã)	

(Mười lăm tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn)./.

L. Phan